Nơi lánh nạn được chỉ định Bản đồ Quận Minato

Thời điểm tháng 6/2022

Nơi lánh nạn được chỉ định là nơi để bạn có thể lánh nạn và sinh hoạt trong một khoảng thời gian nhất định trong trường hợp nhà của bạn bị thiệt hại và không thể trở về nhà sau khi thảm họa đã lắng xuống.

(Phần giải thích)

- Bất kể khu hành chính hoặc khu trường học nơi bạn sinh sống, bất kỳ ai cũng có thể sơ tán đến cơ sở nơi lánh nạn được chỉ định gần nhất.
- Về địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định là nơi đầu tiên để bạn sơ tán đến để thoát khỏi nguy hiểm của thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng được đăng tải trên bản đồ cảnh báo nguy hiểm của các thảm họa.

0 500 1.000m
1 : 23.000

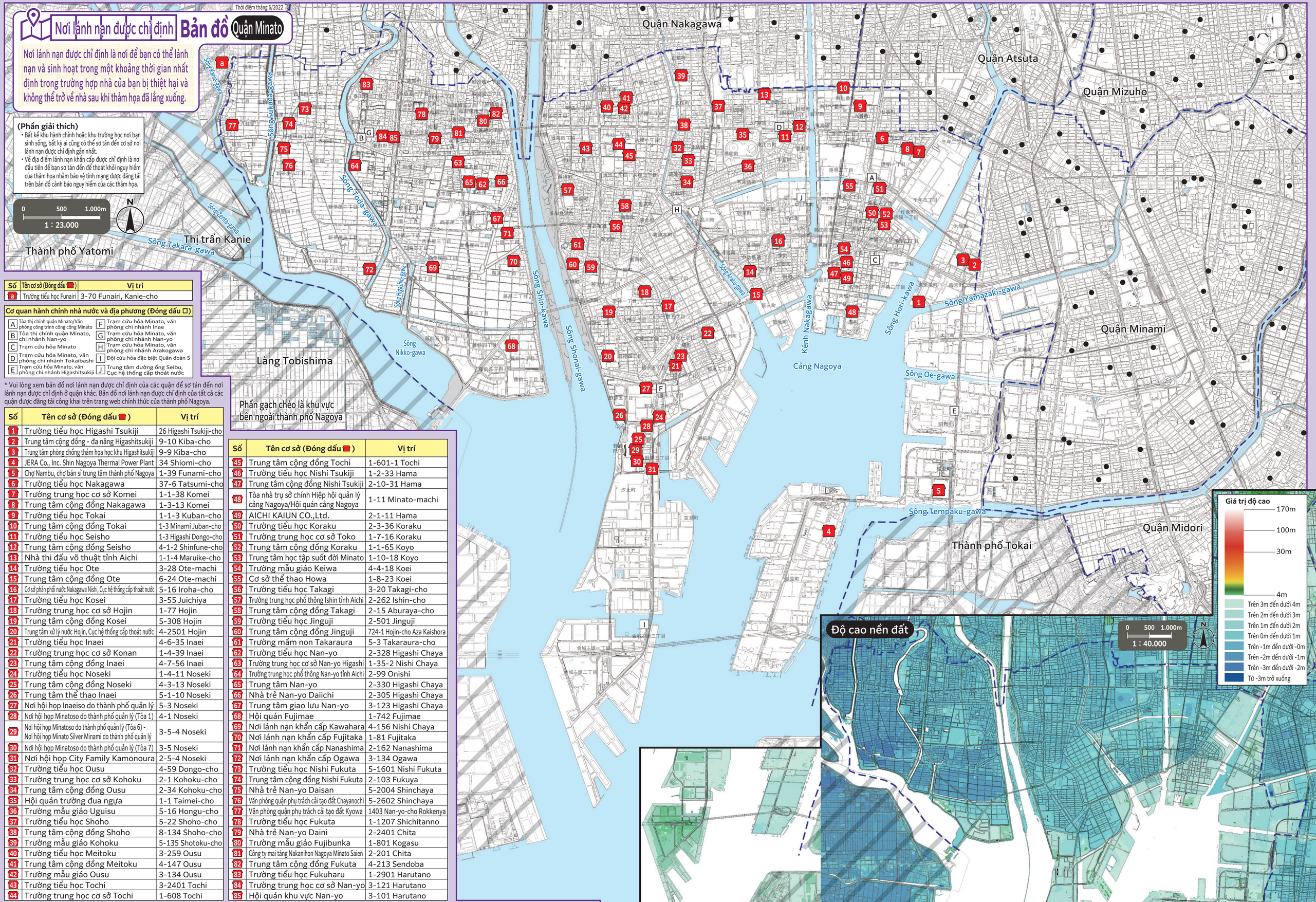

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu ☎)	Vị trí
a	Trường tiểu học Funairi	3-70 Funairi, Kanie-cho

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

- A Tòa thị chính quận Minato/Văn phòng công trình công cộng Minato
- B Tòa thị chính quận Minato, chi nhánh Nan-yo
- C Trạm cứu hỏa Minato
- D Trạm cứu hỏa Minato, văn phòng chi nhánh Tokaibashi
- E Trạm cứu hỏa Minato, văn phòng chi nhánh Higashitsukiji
- F Trạm cứu hỏa Minato, văn phòng chi nhánh Inae
- G Trạm cứu hỏa Minato, văn phòng chi nhánh Nan-yo
- H Trạm cứu hỏa Minato, văn phòng chi nhánh Arakogawa
- I Đội cứu hỏa đặc biệt Quận đoàn 5
- J Trung tâm đường ống Seibu, Cục hệ thống cấp thoát nước

* Vui lòng xem bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của các quận để sơ tán đến nơi lánh nạn được chỉ định ở quận khác. Bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của tất cả các quận được đăng tải công khai trên trang web chính thức của thành phố Nagoya.

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu ☎)	Vị trí
1	Trường tiểu học Higashi Tsukiji	26 Higashi Tsukiji-cho
2	Trung tâm cộng đồng - đa năng Higashitsukiji	9-10 Kiba-cho
3	Trung tâm phòng chống thảm họa học khu Higashitsukiji	9-9 Kiba-cho
4	JERA Co., Inc. Shin Nagoya Thermal Power Plant	34 Shiomi-cho
5	Chợ Nambu, chợ bán sỉ trung tâm thành phố Nagoya	1-39 Funami-cho
6	Trường tiểu học Nakagawa	37-6 Tatsumi-cho
7	Trường trung học cơ sở Komei	1-1-38 Komei
8	Trung tâm cộng đồng Nakagawa	1-3-13 Komei
9	Trường tiểu học Tokai	1-1-3 Kuban-cho
10	Trung tâm cộng đồng Tokai	1-3 Minami Juban-cho
11	Trường tiểu học Seisho	1-3 Higashi Dongo-cho
12	Trung tâm cộng đồng Seisho	4-1-2 Shinfune-cho
13	Nhà thi đấu võ thuật tỉnh Aichi	1-1-4 Maruike-cho
14	Trường tiểu học Ote	3-28 Ote-machi
15	Trung tâm cộng đồng Ote	6-24 Ote-machi
16	Cơ sở phân phối nước Nakagawa Nishi, Cục hệ thống cấp thoát nước	5-16 Iroha-cho
17	Trường tiểu học Kosei	3-55 Juichiya
18	Trường trung học cơ sở Hojin	1-77 Hojin
19	Trung tâm cộng đồng Kosei	5-308 Hojin
20	Trung tâm xử lý nước Hojin, Cục hệ thống cấp thoát nước	4-2501 Hojin
21	Trường tiểu học Inaei	4-6-35 Inaei
22	Trường trung học cơ sở Konan	1-4-39 Inaei
23	Trung tâm cộng đồng Inaei	4-7-56 Inaei
24	Trường tiểu học Noseki	1-4-11 Noseki
25	Trung tâm cộng đồng Noseki	4-3-13 Noseki
26	Trung tâm thể thao Inaei	5-1-10 Noseki
27	Nơi hội họp Inaeiso do thành phố quản lý	5-3 Noseki
28	Nơi hội họp Minatoso do thành phố quản lý (Tòa 1)	4-1 Noseki
29	Nơi hội họp Minatoso do thành phố quản lý (Tòa 6) - Nơi hội họp Minato Silver Minami do thành phố quản lý	3-5-4 Noseki
30	Nơi hội họp Minatoso do thành phố quản lý (Tòa 7)	3-5 Noseki
31	Nơi hội họp City Family Kamonoura	2-5-4 Noseki
32	Trường tiểu học Ousu	4-59 Dongo-cho
33	Trường trung học cơ sở Kohoku	2-1 Kohoku-cho
34	Trung tâm cộng đồng Ousu	2-34 Kohoku-cho
35	Hội quán trường đua ngựa	1-1 Taimei-cho
36	Trường mẫu giáo Uguisu	5-16 Hongu-cho
37	Trường tiểu học Shoho	5-22 Shoho-cho
38	Trung tâm cộng đồng Shoho	8-134 Shoho-cho
39	Trường mẫu giáo Kohoku	5-135 Shotoku-cho
40	Trường tiểu học Meitoku	3-259 Ousu
41	Trung tâm cộng đồng Meitoku	4-147 Ousu
42	Trường mẫu giáo Ousu	3-134 Ousu
43	Trường tiểu học Tochi	3-2401 Tochi
44	Trường trung học cơ sở Tochi	1-608 Tochi
45	Trung tâm cộng đồng Tochi	1-601-1 Tochi
46	Trường tiểu học Nishi Tsukiji	1-2-33 Hama
47	Trung tâm cộng đồng Nishi Tsukiji	2-10-31 Hama
48	Tòa nhà trụ sở chính Hiệp hội quản lý cảng Nagoya/Hội quán cảng Nagoya	1-11 Minato-machi
49	AICHI KAIUN CO.,Ltd.	2-1-11 Hama
50	Trường tiểu học Koraku	2-3-36 Koraku
51	Trường trung học cơ sở Toko	1-7-16 Koraku
52	Trung tâm cộng đồng Koraku	1-1-65 Koyo
53	Trung tâm học tập suốt đời Minato	1-10-18 Koyo
54	Trường mẫu giáo Keiwa	4-4-18 Koei
55	Cơ sở thể thao Howa	1-8-23 Koei
56	Trường tiểu học Takagi	3-20 Takagi-cho
57	Trường trung học phổ thông Ishin tỉnh Aichi	2-262 Ishin-cho
58	Trung tâm cộng đồng Takagi	2-15 Aburaya-cho
59	Trường tiểu học Jinguji	2-501 Jinguji
60	Trung tâm cộng đồng Jinguji	724-1 Hojin-cho Aza Kaishora
61	Trường mầm non Takaraura	5-3 Takaraura-cho
62	Trường tiểu học Nan-yo	2-328 Higashi Chaya
63	Trường trung học cơ sở Nan-yo Higashi	1-35-2 Nishi Chaya
64	Trường trung học phổ thông Nan-yo tỉnh Aichi	2-99 Onishi
65	Trung tâm Nan-yo	2-330 Higashi Chaya
66	Nhà trẻ Nan-yo Daiichi	2-305 Higashi Chaya
67	Trung tâm giao lưu Nan-yo	3-123 Higashi Chaya
68	Hội quán Fujimae	1-742 Fujimae
69	Nơi lánh nạn khẩn cấp Kawahara	4-156 Nishi Chaya
70	Nơi lánh nạn khẩn cấp Fujitaka	1-81 Fujitaka
71	Nơi lánh nạn khẩn cấp Nanashima	2-162 Nanashima
72	Nơi lánh nạn khẩn cấp Ogawa	3-134 Ogawa
73	Trường tiểu học Nishi Fukuta	5-1601 Nishi Fukuta
74	Trung tâm cộng đồng Nishi Fukuta	2-103 Fukuya
75	Nhà trẻ Nan-yo Daisan	5-2004 Shinchaya
76	Văn phòng quận phụ trách cải tạo đất Chayanochi	5-2602 Shinchaya
77	Văn phòng quận phụ trách cải tạo đất Kyowa	1403 Nan-yo-cho Rokkenya
78	Trường tiểu học Fukuta	1-1207 Shichitanno
79	Nhà trẻ Nan-yo Daini	2-2401 Chita
80	Trường mẫu giáo Fujibunka	1-801 Kogasu
81	Công ty mai táng Nakanihon Nagoya Minato Saien	2-201 Chita
82	Trung tâm cộng đồng Fukuta	4-213 Sendoba
83	Trường tiểu học Fukuharu	1-2901 Harutano
84	Trường trung học cơ sở Nan-yo	3-121 Harutano
85	Hội quán khu vực Nan-yo	3-101 Harutano

Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần. Đối với thị trấn Kanie, thành phố Yatomi, làng Tobishima và thành phố Tokai, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của các thành phố, thị trấn, làng xã. (Mã số phê duyệt: Thị trấn Kanie: 3蟹まち収 Số 36, Thành phố Yatomi: 3弥都 Số 47, Làng Tobishima: 3建 Số 167, Thành phố Tokai: 都 Số 29)